

Số: 352 /TB-SAF

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 09 năm 2024

THÔNG BÁO

V/v: Ban hành giá cám nội bộ từ Nhà máy Sagrifeed cung cấp
cho các Xí nghiệp chăn nuôi heo

ĐVT: đồng/kg

Chủng loại	ĐỒNG HIỆP (Hàng bao)	ĐỒNG HIỆP (Bao Jumbo)	PHƯỚC LONG (Hàng bao)	PHƯỚC LONG (Xe bồn)	CẤP 1 (Hàng bao)	ĐẮK NÔNG (Hàng bao)	TÂN CHÂU
6 SAF	16.870	16.760	16.870	16.747	17.112	17.206	16.972
7 SAF	11.044	10.934	11.044	10.921	11.286	11.380	11.146
8 SAF	10.092	9.982	10.092	9.969	10.334	10.428	10.194
7 TM	14.178	14.068	14.178	14.055	14.420	14.514	14.280
8 TM	13.430	13.320	13.430	13.307	13.672	13.766	13.532
10A SAF	10.010	9.900	10.010	9.887	10.252	10.346	10.112
10B SAF	12.773	12.663	12.773	12.650	13.015	13.109	12.875
10BN	13.000	12.890	13.000	12.877	13.242	13.336	13.102
7 SAF (TN)	10.683	10.573	10.683	10.560	10.925	11.019	10.785

* Thời gian áp dụng: từ đầu tháng 09/2024 đến khi có thông báo mới.

Ghi chú:

- Giá đã bao gồm chi phí vận chuyển đến Xí nghiệp.
- Giá chưa bao gồm chi phí thuốc (để điều trị bệnh theo quy định) như sau:
 - + Tilmicovig (tilmicosin20%): 1 kg/tấn là 658 đ/kg thức ăn
 - + Tiamudec 10%: 2 kg/tấn là 430 đ/kg thức ăn;
 - + Halquinol 0.3kg/tấn là 117 đ/kg thức ăn;
 - + Vigour: 1 kg/tấn là 460 đ/kg thức ăn;
 - + Pigfen 4%: 0.7kg/tấn là 300 đ/kg thức ăn.

Nơi nhận:

- Ban Giám Đốc Công ty;
- Các Phòng Công ty;
- NM Sagrifeed
- Các XN chăn nuôi heo;
- Lưu VT.

16 GIÁM ĐỐC 3

Bùi Văn Mỹ